

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẬP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 651/2013/QĐ-UBND

Yên Lập, ngày 01 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy
của Ban Quản lý các công trình công cộng huyện Yên Lập**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẬP

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2765/2006/QĐ-UBND ngày 03/10/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc Ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy cán bộ, công chức, viên chức nhà nước tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 552/QĐ-UBND ngày 05/3/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc thành lập Ban Quản lý các công trình công cộng huyện Yên Lập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ và Trưởng Ban Quản lý các công trình công cộng huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng của Ban Quản lý các công trình công cộng huyện:

Ban Quản lý các công trình công cộng huyện Yên Lập (gọi tắt là Ban Quản lý) là đơn vị sự nghiệp có thu đảm bảo toàn bộ chi phí hoạt động và thực hiện chế độ quản lý tài chính theo quy định.

Ban Quản lý có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng tại Ngân hàng và Kho bạc nhà nước để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Ban Quản lý đặt tại UBND huyện Yên Lập.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Quản lý và khai thác các công trình công cộng trên địa bàn huyện: Hệ thống đường huyện; hệ thống cấp và thoát nước; hồ chứa, đèn đường, vỉa hè, công viên, cây xanh, bãi rác; nhà thi đấu, nhà khách, bếp ăn Huyện ủy và UBND huyện,...

- Thu gom xử lý rác, chất thải sinh hoạt, vệ sinh công cộng.

- Quản lý hành lang an toàn giao thông các tuyến đường trên địa bàn thị trấn Yên Lập và quản lý việc thực hiện xây dựng các công trình do tập thể cá nhân tự xây

dựng trên địa bàn huyện theo quy hoạch và theo đúng giấy phép xây dựng đã được cấp phép.

- Sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng các công trình công cộng do đơn vị quản lý, khai thác.

- Thu phí dịch vụ theo quy định hiện hành.

2. Làm chủ đầu tư các công trình do đơn vị trực tiếp quản lý, khai thác, công trình xây dựng cơ bản được cấp có thẩm quyền giao và thực hiện các nhiệm vụ của chủ đầu tư theo quy định của pháp luật.

3. Được giao chỉ tiêu biên chế sự nghiệp và đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện nhiệm vụ. Được quyết định ký hợp đồng lao động phù hợp với công việc; ký hợp đồng và các hình thức hợp tác để đáp ứng yêu cầu chuyên môn của đơn vị. Được cung cấp các thông tin của cơ quan quản lý Nhà nước liên quan đến công việc được giao thực hiện.

- Được ký hợp đồng với các tổ chức, cá nhân để thực hiện các dịch vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Được đảm bảo các quyền hạn khác theo quy định hiện hành, theo quy định cụ thể của cấp có thẩm quyền.

Điều 3. Tổ chức và biên chế:

1. Tổ chức:

a. Lãnh đạo: Ban quản lý có Trưởng ban, không quá 02 Phó trưởng ban.

- Trưởng ban là người đứng đầu ban, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của ban.

- Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi trưởng ban vắng mặt, phó Trưởng ban ủy nhiệm điều hành các hoạt động của ban.

- Việc bổ nhiệm trưởng ban, phó trưởng ban do Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành và theo quy định của pháp luật.

- Việc điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, từ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với trưởng ban, phó trưởng ban do Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật.

b. Các bộ phận nghiệp vụ, gồm:

- Bộ phận hành chính, văn thư, tài chính kế toán.
- Đội quản lý, vận hành, thi công hệ thống nước sạch.
- Đội quản lý tổng hợp (vệ sinh môi trường, chiếu sáng công cộng, quản lý điểm trông giữ xe, nghĩa trang, ...).
- Đội quy tắc.

Việc bổ nhiệm Đội trưởng và phân công nhiệm vụ cho các bộ phận nghiệp vụ do Trưởng ban quyết định. Trưởng ban có trách nhiệm xây dựng quy chế hoạt động và triển khai thực hiện tại đơn vị.

2. Biên chế:

Ban quản lý có tổng số 20 biên chế, trong đó gồm:

- 05 biên chế sự nghiệp (được ngân sách Nhà nước trả lương).
- 15 biên chế làm việc hợp đồng (có đóng bảo hiểm) do đơn vị tự cân đối kinh phí chi trả lương và các khoản được hưởng theo quy định.

(Riêng hợp đồng ngắn hạn, thời vụ do Thủ trưởng đơn vị tự quyết định trên cơ sở khối lượng công việc và hợp đồng lao động ký kết giữa hai bên).

Điều 4. Về cơ chế tài chính:

a) Cơ chế tài chính thực hiện theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

b) Các khoản thu (từ ngân sách và các hoạt động dịch vụ) và chi của đơn vị được thực hiện theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao và quy định hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện:

Quyết định này có hiệu lực sau 7 ngày, kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng HĐND và UBND, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng ban quản lý công trình công cộng huyện, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ quyết định thi hành.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần bổ sung, sửa đổi Trưởng ban quản lý, Trưởng phòng Nội vụ báo cáo ủy ban nhân dân huyện xem xét giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, KH&ĐT, Tài chính, TN&MT, GTVT, Xây dựng;
- Sở Tư pháp, Công báo tỉnh;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT, các Phó CT UBND huyện;
- Như điều 3, phòng Tư pháp;
- Lưu: VT, NV (60b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trường Sơn